

Số1:39/KH-MNXTN

Thanh Nưa, ngày 15 tháng 09 năm 2023

KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06 NĂM HỌC 2023-2024

Thực hiện Công văn số 1400/KH-BCĐ, ngày 12/6/2023 của UBND huyện Điện Biên về Kế hoạch truyền thông mô hình Đề án 06 và tư duy đổi mới năm 2023;

Thực hiện Công văn số 1040/PGDĐT-GDMN, ngày 06/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024;

Thực hiện Công văn số 2210/KH-UBND, ngày 07/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên năm 2023;

Thực hiện Công văn số 1065/CV- PGDĐT, ngày 11/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên năm 2023;

Thực hiện Công văn số 1060/PGDĐT-CM, ngày 11/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Thực hiện Công văn số 1067/PGDĐT-CM, ngày 11/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc sử dụng Trang/ cổng thông tin điện tử tại các nhà trường;

Trường Mầm non xã Thanh Nưa xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện đề án 06 năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1905/KH-UBND, ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 832/KH UBND, ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ngành GD&ĐT tỉnh Điện Biên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3179/QĐ-UBND, ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện

Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 585/KH-UBND, ngày 03/03/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 579/KH-UBND, ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025;

2. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT, ngày 29/4/2022 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 605/KH-PGDĐT, ngày 03/6/2022 của Phòng GD&ĐT về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Giáo dục, giai đoạn 2022-2025. Công văn số 1060/PGDĐT-CM, ngày 11/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024.

Kế hoạch số 902/KH-SGDĐT ngày 20/4/2022 của Sở GD&ĐT về việc Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 ngành Giáo dục; Kế hoạch số 451/KH-SGDĐT ngày 02/3/2023 của Sở GD&ĐT, Kế hoạch số 522/KH-UBND ngày 16/3/2023 của BCD 06 huyện Điện Biên, Kế hoạch số 308/KH-PGDĐT ngày 20/3/2023 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 năm 2023;

3. Từng bước đáp ứng được yêu cầu sử dụng của ngành và mục tiêu chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia hướng tới Chính phủ điện tử.

4. Xây dựng nền tảng chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà trường và chất lượng phục vụ nhân dân về các nội dung có liên quan đến giáo dục mầm non.

5. Rà soát các hệ thống phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý, dạy và học để tránh lạm dụng, triển khai chồng chéo, trùng lặp, gây lãng phí, khai thác kém hiệu quả, mất nhiều công sức của nhà trường khi vận hành sử dụng; sẵn sàng kết nối liên thông, tích hợp với các hệ thống cơ sở dữ liệu khác theo yêu cầu.

6. Triển khai và sử dụng hiệu quả phòng học, phòng họp trực tuyến khi được đầu tư trong quá trình dạy - học, bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức các hội nghị, ...

7. Xây dựng, duy trì và phát triển kho học liệu số đảm bảo chất lượng; hướng dẫn giáo viên tham khảo và sử dụng kho học liệu số của Bộ GD&ĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên internet.

8. Đẩy mạnh triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt, trong đó có: thu học phí, thu các khoản dịch vụ, xã hội hóa; chi trả chế độ chính sách cho học sinh; chi nguồn dịch vụ,...

9. Kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT đảm bảo tiếp cận và làm chủ công nghệ mới, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập; nâng cao năng lực quản lý, năng lực chuyên môn, năng lực ứng dụng CNTT; chú trọng bồi dưỡng, cử đội ngũ tham gia đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

10. Tăng cường các nguồn lực của xã hội, nâng cao chất lượng đội ngũ, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

11. Xây dựng Website vận hành hiệu quả, có tác dụng tốt trong việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh nhà trường và công khai các hoạt động giáo dục.

12. Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên nhằm đẩy mạnh Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong trường học.

13. Khuyến khích CBQL, GV, NV trong trường thực hiện sử dụng Hồ sơ điện tử theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai kịp thời, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, UBND huyện, Phòng GD&ĐT đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động, các phụ huynh trong trường và thực hiện.

Tập trung đẩy mạnh công tác chỉ đạo, Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thực hiện đề án 06 của nhà trường với nội dung, nhiệm vụ cụ thể về ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học và chuyển đổi số. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ phụ trách CNTT, phụ trách các phần mềm của trường trong việc tiếp cận, làm quen với công nghệ mới, các nội dung chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT

Hiệu trưởng thành lập tổ công nghệ thông tin của nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các các phân nhằm thúc đẩy ứng dụng CNTT-CĐS và thực hiện đề án 06 trong trường được hiệu quả.

Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho đội ngũ cốt cán và giáo viên trong trường tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ, chú trọng đến việc ổn định cán bộ phụ trách CNTT của trường.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên trong trường tự học, tự nghiên cứu, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc,

tham gia một số khóa học miễn phí và có học phí do Viện chuyển đổi số Việt Nam tổ chức. Nâng cao năng lực số hóa tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục cho đội ngũ cốt cán.

Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đưa nội dung bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ, tập huấn chuyên môn của trường.

3. Hạ tầng công nghệ thông tin

Duy trì kết nối Internet cho trung tâm và 2 điểm trường Hạ Thanh, Nà Lôm; thường xuyên giám sát, quản lý việc sử dụng mạng Internet phục vụ ứng dụng CNTT vào việc quản lý và thực hiện các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

Tiếp tục rà soát hệ thống máy tính tại trường để bảo trì, nâng cấp, sửa chữa; đề nghị thay thế các máy tính đã xuống cấp, hết niên hạn sử dụng; bàn giao sử dụng hợp lý máy tính được cấp phát để đảm bảo đáp ứng công quản lý, dạy và học trong nhà trường.

Rà soát và có kế hoạch đề nghị mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số: dạy trẻ làm quen các phần mềm tin học, phòng họp trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet tại trung tâm trường.

Chủ động rà soát, tham mưu đầu tư bổ sung, tận dụng sử dụng hiệu quả các thiết bị hội nghị trực tuyến: Camera, hệ thống tăng âm, micro và máy tính kết nối Internet, máy chiếu, màn hình để sẵn sàng cho các cuộc họp, hội nghị, tập huấn trực tuyến của ngành và các cấp tổ chức.

Nâng cấp hệ điều hành Windows XP lên Windows 7 lên Windows 10. Cài đặt MicroSoft Office 2010 trở lên đối với các máy tính đáp ứng đủ yêu cầu về cấu hình. Cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền cho các máy tính lưu các dữ liệu quan trọng và có kết nối Internet.

4. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành

Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch số 832/KH UBND, ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT, ngày 29/4/2022 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 579/KH-UBND, ngày 15/4/2021 của UBND huyện Điện Biên về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Giáo dục, giai đoạn 2022-2025; tập trung vào các nội dung:

- Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật, quản lý dữ liệu chuyên ngành về giáo dục và đào tạo của nhà trường theo yêu cầu của phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Thực hiện nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số kịp thời khi được triển khai, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và hướng đến là người học.

- Thực hiện nghiêm túc, khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý nhà trường, quản lý giáo viên, học sinh và các phần mềm khác nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý, dạy và học trong nhà trường trên nền tảng cơ sở dữ liệu, tích hợp; triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành GD&ĐT; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, Email, ứng dụng trên thiết bị di động và Website giáo dục.

- Hiệu trưởng ra quyết định cho phép Cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng Hồ sơ điện tử để quản lý trên môi trường số (nếu CB, GV, NV đăng ký). Việc sử dụng Hồ sơ điện tử phải đảm bảo đúng quy định theo chuẩn kết nối, chuẩn dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng và phát triển kho học liệu số, học liệu mở dùng chung trong nhà trường, khai thác hiệu quả học liệu số phục vụ nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Triển khai hiệu quả hệ thống Trang thông tin điện tử của trường theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT, ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT đáp ứng các tiêu chí về liên thông và quản lý dữ liệu, đồng bộ từ nhà trường đến Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT trong toàn tỉnh. Thực hiện cung cấp nội dung thông tin mạng tuân thủ đúng Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp và các quy định của pháp luật hiện hành. Bổ sung thông tin còn thiếu về nguồn tin, đảm bảo các quy định về quyền sở hữu, quyền tác giả, tác phẩm. Không đăng tải các thông tin không thuộc chức năng nhiệm vụ của nhà trường.

Tăng cường các biện pháp quản lý việc cung cấp, sử dụng thông tin trên Trang thông tin điện tử, trang fanpage kết nối với trang thông tin điện tử trên mạng xã hội. Thực hiện chuẩn hóa Công/ trang thông tin điện tử theo hướng đồng bộ, liên thông giữa cơ quan quản lý. Lập tờ trình đề nghị xây dựng, nâng cấp Trang thông tin nhà trường nhằm khắc phục những yếu điểm, lỗ hổng bảo mật dẫn đến nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Xây dựng quy chế, quy định về quản trị, vận hành trang thông tin điện tử, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân trong việc vận hành hệ thống, kiểm duyệt nội dung người dùng đăng tải trước khi cho phép hiển thị trên trang Thông tin điện tử.

- Tăng cường, đẩy mạnh việc sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc.

- Tiếp cận thanh toán học phí không dùng tiền mặt tại tất cả lớp trong trường.

- Duy trì và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục trong công tác báo cáo thống kê của ngành, giảm thiểu các biểu mẫu, nội dung số liệu báo cáo bằng giấy.

- Thực hiện tiếp nhận, gửi văn bản cho Phòng GD&ĐT qua HSCV; thực hiện

ký số điện tử văn bản ban hành sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ (chữ ký số do Ban Cơ yếu chính phủ cấp); thực hiện 100% các văn bản chuyên môn nội bộ được truyền tải qua mạng Internet (trừ văn bản mật).;

- Tăng cường tổ chức và triển khai các cuộc họp, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn qua mạng, tận dụng tối đa các nền tảng miễn phí dành cho giáo dục như Google Meet, MS Teams, Zoom...

Khai thác hiệu quả hệ thống Website giáo dục gồm:

+ Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>
 + Kho bài giảng E-Learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>
 + Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <http://giaoduc.itrithuc.vn>

+ Cổng thông tin điện tử ngành GD&ĐT tỉnh Điện Biên tại địa chỉ: <http://dienbien.edu.vn>

+ Cổng thông tin điện tử ngành GD&ĐT huyện Điện Biên tại địa chỉ: <https://edu.viettel.vn/pgddienbiendbn>

Tổ chức khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp dùng chung thống nhất toàn quốc gồm:

+ Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ: <http://pcgd.moet.gov.vn>;

+ Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non: <http://mamnon.eos.edu.vn>;

+ Phần cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục <http://csdl.moet.gov.vn>;

- Triển khai hiệu quả hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử của trường trường theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT, ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ: mnthanhnua.pgddienbien.edu.vn.

- Tăng cường, đẩy mạnh việc sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc qua Gmail của trường: mnxathanhnua@gmail.com.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật, an ninh, an toàn thông tin trong quá trình đăng tải tin bài, tài liệu trên các trang thông tin điện tử, Website các trường, quy định về không soạn thảo lưu trữ tài liệu mật trên máy tính có kết nối Internet.

5. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học

Tiếp tục tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối

hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến.

Khuyến khích giáo viên tham gia các cuộc thi như: Thiết kế bài giảng điện tử, Thiết kế thiết bị dạy học số...; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ Website Bộ GD&ĐT.

Thường xuyên tổ chức, phát động phong trào ứng dụng CNTT thiết thực và hiệu quả góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá; động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân có nhiều sáng kiến, thành tích trong phong trào ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học.

Mỗi giáo viên thiết kế và gửi ít nhất 02 bài giảng điện tử/PowerPoint giảng dạy tại nhóm lớp/tháng, gửi bài giảng theo từng tháng vào tuần cuối cùng của tháng theo địa chỉ Gmail: thanhnuamn2022@gmail.com. CBQL, GV phụ trách có nhiệm vụ chia sẻ bài giảng làm tư liệu dùng chung trong toàn trường.

Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên mầm non tiếp cận mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật giáo dục STEM/STEAM vào giáo dục mầm non.

6. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý

Khuyến khích CBQLGV tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét triển khai tập huấn phù hợp một số nội dung:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; kỹ năng khai thác sử dụng các phần mềm do Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT cung cấp;

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Kỹ năng ứng dụng các phần mềm họp trực tuyến và xử lý các tình huống.

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa khắc phục hỏng hóc đơn giản của máy tính, thiết bị CNTT phục vụ dạy và học.

- Kỹ năng xử lý sự cố máy tính, hệ thống mạng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

7. Đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật thông tin

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về an toàn, an ninh bảo mật thông tin dữ liệu; phổ biến quán triệt rộng rãi trong cán bộ, giáo viên kiến thức, kỹ năng, quy định về an toàn dữ liệu, an toàn và an ninh thông tin trong quá trình sử dụng Internet và hoạt động của Website nhà trường, mạng xã hội...Triển khai các biện pháp kỹ thuật cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn các cuộc tấn công mạng có chủ đích và bảo đảm an toàn cho hệ thống mạng và các hệ thống thông tin.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Về công tác truyền thông

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GD&ĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

Triển khai chủ đề Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2023- Năm dữ liệu số quốc gia “Khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị” với nhiều hình thức như đưa tin bài tuyên truyền, tạo các các trang mục trên nền tảng xã hội...với một số khẩu hiệu như “Chuyển đổi số kết sức mạnh – Nối thành công”; Cơ sở dữ liệu quốc gia là tài nguyên mới và là nền tảng quan trọng trong chuyển đổi số quốc gia”...

Phát động, tuyên truyền cuộc thi “Dữ liệu cho cuộc sống - Data for life ” do Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội – Bộ công an phối hợp với Ban thời sự Đài truyền hình Việt Nam tổ chức đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và các bậc phụ huynh nhằm phát huy tài năng trong việc nghiên cứu đưa ra các ý tưởng và sản phẩm công nghệ phục vụ cho việc chuyển đổi số quốc gia.

Tuyên truyền Đề án 06 và tư duy đổi mới đối với CBGVNV và phụ huynh trong trường; tuyên truyền kết quả thực hiện việc triển khai kết nối thông tin chính thức của Bộ Công an đối với 5 đơn vị (Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính – Bộ GD&ĐT; Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Bộ y tế); thông tin chia sẻ việc kết nối chia sẻ dữ liệu và ứng dụng các tính năng điện tử của chip điện tử trên thẻ căn cước công dân.

CBQL, GV, NV có điện thoại thông tin cài đặt Zalo và theo dõi trang “Chuyển đổi số quốc gia”:

Chuyển đổi số quốc gia
Tài khoản OA

(Sử dụng Zalo,
chọn Quan

- Vận
đẫn doanh
cận, tham gia
hỗ trợ chuyển
(<https://smedx.vn/>)



quét mã QR và
tâm)

động, hướng
nghiệp tiếp
chương trình
đổi số SMEdx

2. Về tổ chức, quản lý, triển khai

Nhà trường ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT; tránh việc đầu tư lãng phí, chồng chéo các phần mềm và hệ thống ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học và đảm bảo phù hợp nhiệm vụ của nhà trường và đảm bảo việc liên thông, thông suốt về cơ sở dữ liệu giữa các phần mềm của trường đến Phòng GD&ĐT.

Thành lập tổ CNTT&CDS có nhiệm vụ theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT&CDS của nhà trường; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá về ứng dụng CNTT; quản lý, sử dụng khai thác hạ tầng mạng, thiết bị CNTT; khai thác, sử dụng hệ thống các phần mềm và về các nội dung chuyển đổi số... của nhà trường.

Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

3. Về đào tạo, bồi dưỡng

Khuyến khích cán bộ phụ trách CNTT tự nghiên cứu, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về công nghệ thông tin về an toàn thông tin, an ninh mạng;

về bảo trì, bảo hành hệ thống hạ tầng và thiết bị CNTT của trường, duy trì tốt hoạt động của hệ thống máy tính, mạng LAN, phòng dạy tin học, Wifi, kết nối internet, các thiết bị CNTT; về kỹ năng vận hành các hệ thống phần mềm, hệ thống phòng họp trực tuyến.

4. Về thi đua, khen thưởng

Khen thưởng cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng CNTT&CĐS; xử lý các trường hợp không hoàn thành nội dung nhiệm vụ hoặc vi phạm quy chế hoạt động thuộc lĩnh vực ứng dụng CNTT&CĐS.

IV. THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Đầu năm học

Cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia <http://csdl.moet.gov.vn> (hoàn thành trước ngày 15/9/2023).

Cập nhật phần mềm phổ cập giáo dục <http://pcgd.moet.gov.vn> của Bộ GD&ĐT (hoàn thành trước ngày 15/10/2023).

2. Cuối học kỳ I

Cập nhật, báo cáo dữ liệu trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia <http://csdl.moet.gov.vn>;

Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT học kỳ I năm học 2023-2024 (nội dung nêu ngắn gọn các kết quả đã thực hiện).

Hoàn thành báo cáo tổng hợp theo biểu mẫu tại địa chỉ: <https://dienbien.edu.vn/bccnttki1/>.

Thời gian hoàn thành các nội dung trên: trước ngày 28/12/2023.

3. Cuối năm học

Cập nhật, báo cáo dữ liệu trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia <http://csdl.moet.gov.vn>.

Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2023-2024 (nội dung nêu ngắn gọn các kết quả đã thực hiện được trong năm học).

Hoàn thành báo cáo tổng hợp theo biểu mẫu tại địa chỉ: <https://dienbien.edu.vn/bccnttcuoinam/>.

Thời gian hoàn thành các nội dung trên: trước ngày 25/5/2024.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao nhiệm vụ tổ CNTT và chuyển đổi số của nhà trường tham mưu giúp Hiệu trưởng triển khai tổ chức thực hiện các nội dung về Công nghệ thông tin và chuyển đổi số thống nhất trong toàn trường.

Các bộ phận CBQLGV trong trường lồng ghép các nội dung về ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học và các nội dung chuyển đổi số trong việc chỉ đạo thực hiện các nội dung nhiệm vụ được giao. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai các nội dung chuyển đổi số trong toàn ngành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện đề án 06 năm học 2023-2024 của Trường Mầm non xã Thanh Nưa. Yêu cầu các CBQL, GV, NV trong nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- CBGVNV nhà trường (Gmail);
- Đăng Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Tuyết Hường